

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-PT

Ngày 22 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Thành, bà Lê Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:

Bà Mâu Mai Quyên - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 47/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Đỗ Văn B và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn B và Nguyễn Văn Kh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2022/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đỗ Văn B, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1988 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị D1; có vợ là Lại Thị B1 (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Có 01 tiền án (Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/HSST ngày 12/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Đỗ Văn B 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội Đánh bạc; phạt bổ sung 10.000.000đ. B chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung ngày 26/12/2019); tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại tại địa phương, (có mặt).

2. Nguyễn Văn Kh, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1994 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn

Thị TT và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/HSST ngày 12/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn Kh 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 10.000.000đ. Kh chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung ngày 20/8/2019; bị cáo tại ngoại tại địa phương, (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Vũ Văn Ch có kháng cáo sau đó rút kháng cáo trước khi xét xử phúc thẩm và các bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01/9/2021, tại lán xây dựng của Công ty Cổ phần bê tông S trong công trường thi công Khu đô thị BDV thuộc Tổ dân phố M, phường DD, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Đỗ Văn B, Phùng Văn M1, Vũ Văn Ch, Nguyễn Văn Kh sau khi cùng nhau ăn cơm và uống rượu xong, cả bốn người tiếp tục ngồi trên giường kê trong lán xây dựng uống nước. Trong khi cả bốn người đang ngồi uống nước thì B nói “có ai chơi bài không để đi lấy bài” (ý là đánh bài ăn tiền) thì M1, Ch và Kh đều đồng ý. Sau đó B lấy 01 bộ bài tú lơ khơ ở phòng ngủ dành cho công nhân (không rõ của ai) và cùng nhau đi vào phòng làm việc chung của công nhân, ngồi trên nền chia bài và đánh bài cùng với M1, Ch và Kh. Tất cả cùng thống nhất hình thức đánh bài liêng ăn tiền, cụ thể như sau: Người chia bài là người thắng ván trước. Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, mỗi ván mỗi người được chia 03 quân bài, tính tổng điểm của 03 quân bài (lấy hàng đơn vị) gọi là điểm để so sánh, quyết định thắng thua (điểm cao hơn là thắng), nếu bằng điểm thì so sánh đến chất (Cơ, rô, tép, bích); Sấp, Sấp ảnh, Liêng (Sảnh), Đôi cao hơn tính điểm. Mỗi ván mỗi người chơi bỏ ra 10.000đ/ván để giữa chỗ ngồi gọi là tiền đường (tiền gà, chống cửa), Người chia bài là người được đánh, tổ đầu tiên. Nếu úp bài xin thua thì bị mất 10.000đ tiền gà, còn nếu đánh được tổ cao nhất 50.000đ, người kế tiếp bên tay phải có thể tham gia tổ hoặc úp bài xin thua. Người tổ cuối cùng hoặc người chơi khác xin lật bài, nếu so sánh ai điểm cao hơn thì thắng và được toàn bộ tiền gà, tiền tổ. Khi vào đánh bài ăn tiền, M1 ngồi cạnh cửa và quay lưng ra cửa ra vào phòng làm việc, ngồi bên trái M1 là Kh, ngồi bên phải M1 là B, ngồi đối diện với M1

là Ch. Nhóm B đánh bài đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày thì Đỗ Văn Th đến và xin tham gia đánh cùng (ngồi vào giữa Ch và Kh). Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày thì T1 đến tham gia đánh bài (ngồi vào giữa M1 và Kh). Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì L tham gia đánh bạc (ngồi vào giữa B và M1). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì Bùi Duy N đến ngồi vào giữa Th và Kh tham gia đánh bạc. Khoảng 21h30 cùng ngày thì Phạm Văn VI đến ngồi giữa Ch và B cùng đánh bạc. Nhóm B đánh bạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ: Thu giữ tổng số tiền trên chiếu bạc và trên người các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 13.360.000đ và 01 bộ bài tú lơ khơ các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Quá trình điều tra vụ án xác định mỗi bị cáo có sử dụng số tiền đánh bạc cụ thể như sau: B có số tiền 2.150.000đ; N có số tiền 7.000.000đ; M1 có số tiền 1.100.000đ; Tuấn có số tiền 850.000đ; VI có số tiền 770.000đ; Ch có số tiền 500.000đ; Kh có số tiền 450.000đ; Th có số tiền 400.000đ; Long có số tiền 140.000đ.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2022/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B và Nguyễn Văn Kh phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên bố tội danh, quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29 tháng 3 năm 2022 bị cáo Nguyễn Văn Kh có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, bị cáo Đỗ Văn B có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đỗ Văn B thay đổi nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Nguyễn Văn Kh giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo; các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc sau khi tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội; đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đối chiếu với quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn B, giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo B.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn Kh, sửa bản án sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc theo hướng cho bị cáo Kh được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn B và Nguyễn Văn Kh làm trong thời hạn luật định được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đỗ Văn B và Nguyễn Văn Kh đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 22 giờ 00 phút ngày 01/9/2021, tại phòng làm việc chung của công nhân Công ty Cổ

phần bê tông S tại khu đô thị BĐV thuộc tổ dân phố M, phường ĐĐ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Đỗ Văn B, Bùi Duy N, Phùng Văn M1, T1, Phạm Văn VI, Vũ Văn Ch, Nguyễn Văn Kh, Đỗ Văn Th và L đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền thì bị tổ công tác Công an thành phố V phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 13.360.000đ, trong đó: B có 2.150.000 đồng; N có 7.000.000 đồng; M1 có 1.100.000 đồng; Tuấn có 850.000 đồng; VI có 770.000 đồng; Ch có 500.000 đồng; Kh có 450.000 đồng; Th có 400.000 đồng và Long có 140.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Đỗ Văn B và Nguyễn Văn Kh về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và sự quản lý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương, là một trong các nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, một phần ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của nhiều gia đình và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Văn B và kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn Kh, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với bị cáo Đỗ Văn B: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Đỗ Văn B là người rủ rờ, khởi xướng và tham gia đánh bạc với vai trò tích cực. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân, trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét một cách khách quan, toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng pháp luật xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” là phù hợp.

Hội đồng xét xử nhận thấy không có căn cứ để xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh: Bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm, mặc dù bị cáo bị cáo đã từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình các tài liệu mới về việc bị cáo đã tự nguyện nộp 10.200.000 đồng án phí và hình phạt bổ sung; Đơn xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Y ngày 20/6/2022 về việc bị cáo là lao động chính trong gia đình đang trực tiếp nuôi con nhỏ, vợ đang đi học không có việc làm, bị cáo trực tiếp chăm sóc cô ruột là Nguyễn Thị L2 (không có chồng, con; bị mắc bệnh tâm thần không có khả năng lao động theo Giấy xác nhận của Bệnh viện tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc và sổ lĩnh tiền trợ cấp xã hội hàng tháng của bà Nguyễn Thị L2) nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, số tiền sử dụng đánh bạc ít (450.000 đồng) trong tổng quy mô đánh bạc với số tiền 13.360.000 đồng, nên đáng được hưởng khoan hồng của pháp luật và có đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Kh, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Án phí: Kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn B không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Kh được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn B, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2022/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Kh, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2022/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Kh cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Kh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND thành phố V;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- THADS thành phố V;
- Các bị cáo;
- Lưu HS; VP, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vĩnh Thành

Lê Thị Bích Ngọc

Nguyễn Thị Thu Hà